TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Thi;

Ông Nông Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:Bà Lê Thị Thuỷ- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lao Văn N, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2002, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lao Văn T và bà Nông Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 25/3/2023 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lao Văn N*: Ông Chu Thế Vương, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nông Thị H, sinh năm 1975; trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25 tháng 3 năm 2023, bị

cáo Lao Văn N đón xe khách đến thị trấn Đ, huyện C, mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến ngã tư chân dốc Đèo B thuộc thị trấn Đ, bị cáo thấy một người đàn ông không quen biết, mà trước đây đã từng nhờ mua ma túy nên bị cáo hỏi nhờ mua ma túy hộ, đồng thời đưa cho người này 300.000 đồng, người này cầm tiền và đi đâu khoảng 25 phút sau quay lại, đưa cho bị cáo 01 gói giấy chứa ma túy. Mua được ma túy, bị cáo về nhà, vào phòng ngủ, lấy gói ma túy vừa mua được ra chia thành 06 gói nhỏ bằng giấy bạc, rồi tự sử dụng 01 gói bằng hình thức chích, 05 gói còn lại, bị cáo cất vào trong chiếc túi nilon có mép bấm và để vào ví màu đen nhãn hiệu Gucci. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo để chiếc ví chứa ma túy trong túi quần đằng sau bên trái đi làm ruộng thuốc lá ở Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt giữ người, thu giữ và niêm phong các vật chứng theo quy định. Cùng ngày, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lao Văn N tại Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 392/KL-KTHS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 05 gói giấy bạc màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,125gam (đã trừ bì).

Vật chứng, gồm: 0,099 gam chất ma túy Heroin còn lại sau giám định, được niêm phong dán kín trong phong bì thư cũ và các vỏ gói giấy bạc cũ; 01 túi ni lon; 01 chiếc ví màu đen.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSCL ngày 30 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lao Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lao Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị H không biết bị cáo Tàng trữ ma tuý, quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của gia đình bà không làm hư hỏng, mất mát tài sản gì nên bà không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lao Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,099 gam chất ma túy Heroin còn lại sau giám định; 01 túi ni lon trong suốt, có mép bấm; 01 chiếc ví màu đen, nhãn hiệu GUCCI.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xin miễn án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Phần tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm, nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng

xét xử cân nhắc điều kiện, khả năng nhận thức vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế. Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ở mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lao Văn N không có ý kiến tranh luận gì bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp vớicác tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lao Văn N đã từng bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xoá án tích mà tiếp tục thực hiện phạm tội, cụ thể: Trong ngày 25 tháng 3 năm 2023, bị cáo Lao Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,125 gam (đã trừ bì) với mục đích để sử dụng thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân và coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Từ những nhận định tại đoạn [2], [3] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lao Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 37/CT-VKSCL ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lao Văn N theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân xấu, việc bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đã từng bị kết án

thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đã áp dụng là tình tiết định khung.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nguy hiểm, gây nguy hại cho xã hội; bị cáo là người có tiền án và từng có tiền sự về Trộm cắp tài sản. Sau khi được cải tạo, giáo dục tại các cơ sở giáo dưỡng, trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà cố ý thực hiện phạm tội, do vậy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly bị cáo Lao Văn N ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nênkhông áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,099 gam chất ma túy heroin còn lại sau giám định, được niêm phong dán kín trong phong bì thư cũ là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và 01túi ni lon, 01 chiếc ví màu đen thu giữ của bị cáo Lao Văn N, có liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Những vấn đề liên quan: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã nhờ mua hộ ma túy ngày 25/3/2023 ở khu vực ngã tư chân dốc Đèo B thuộc địa phận thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không có thông tin, địa chỉ cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Lao Văn N là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249, các điểm a, c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình

sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lao Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lao Văn N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 3 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư cũ, mặt có phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt còn lại có các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong khi thu giữ vật chứng cùng các hình dấu của Công an xã BH, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bên trong phong bì có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,099 gam Heroine và các vỏ gói giấy bạc cũ; 01 túi ni lon trong suốt có mép bấm; 01 chiếc ví màu đen, nhãn hiệu GUCCI.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 31tháng 5 năm 2023)

4. Về án phí: Bị cáo Lao Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trương Thị Hương Giang